**LUYỆN TẬP CÁC BÀI TỈ LỆ NGHỊCH**

Kiểm tra bài cũ:

|  |  |
| --- | --- |
| -Nêu tính chất của hai đại lượng tỉ lệ nghịch (5đ)-Nêu tính chất của dãy tỉ số bằng nhau (5đ) | - Tính chất hai đại lượng tỉ lệ nghịch như sgk/58- Tính chất của dãy tỉ số bằng nhau như sgk/28 |

**B. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

 **LUYỆN TẬP :**

**Bài 18/61sgk**:

Gọi x (giờ) là thời gian 12 người làm.

Vì số người làm tỉ lệ nghịch với thời gian làm nên ta có: 

Vậy 12 người làm cỏ cánh đồng đó hết 1,5 giờ.

**Bài 19/61sgk**:

Cùng số tiền mua được 51 m vải loại I giá a (đ/m)

 x (m) vải loại 2 giá 85% a đ /m

Số m vải và giá tiền 1 m vải là hai đại lượng TLN nên :



Vậy số tiền đó có thể mua được 60 m vải loại 2.

**Bài 21/61 SGK**.

Gọi số máy của các đội lần lượt là :

x1, x2, x3

Vìsố máy của đội 1 hơn đội 2 là 2 máy nên: x1 - x2 = 2

-Số ngày và số máy là hai đại lượng TLN nên ta có:

4x1 = 6x2 = 8x3

Hay 

Áp dụng t/c dãy tỉ số bằng nhau ta có:



Vậy số máy của 3 đội theo thứ tự là: 6, 4, 3 máy.

 **VẬN DỤNG:**

**Bài 1:**

Gọi x phút là thời gian để 4 người xây xong bức tường

Vì số người và thời gian xây là hai đại lượng tỉ lệ nghịch nên ta có:

  => x = 18

Vậy 4 người sẽ xây xong bức tường trong 18 phút

**Bài 2:**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| x | 1 | 05 | 2,5 | **-2** | **3** |
| y | **-5** | **-2,5** | -12,5 | 10 | -15 |

**Hướng dẫn học ở nhà**

- Xem lại các bài đã giải

- Làm bài 20, 22, 23/61, 26 SGK.

- Xem trước bài hàm số.

**§5. HÀM SỐ**

Ví dụ 1:Tọa độ địa lí của mũi Cà Mau là:

 104040’Đ

80 30’B

Ví dụ 2: sgk

-Trong toán học để xác định vị trí của mỗi điểm trên mặt phẳng người ta dùng một cặp gồm hai số. Làm thế nào để có hai số đó ?

**Mặt phẳng toạ độ:**

Oxy là hệ trục tọa độ. Các trục Ox và Oy gọi là các trục tọa độ, Ox là trục hoành, Oy là trục tung

O gọi là gốc tọa độ



Vẽ P như Hình vẽ trên)

- Cặp số(-1; 2) là toạ độ của điểm P. Kí hiệu là P(-1; 2), -1 là hoành độ, 2 là tung độ của điểm P.

* Trên mặt phẳng tọa độ

+ Mỗi điểm M xác định một cặp số( x0 ;y0). Ngược lại, mỗi cặp số ( x0 ;y0) xác định một điểm M.

+ Cặp số ( x0 ;y0) gọi là tọa độ của điểm M, x0 là hoành độ và y0 là tung độ của điểm M

+ Kí hiệu M( x0 ;y0) là điểm M có tọa độ (x0 ;y0)

?2 Tọa độ của gốc O là: O(0; 0)

**Bài 32sgk**

M(-3, 2) ; N(2, -3) ; P(0, -2) ; Q(-2,0)

BT: Vẽ hệ trục tọa độ Oxy và đánh dấu các điểm P(-1, 2) ; M(2, -1) ; N(0, -2) ; Q(-2,0)

**VẬN DỤNG**

**- Mục tiêu:** Vận dụng các kiến thức đã học vào các bài toán nhằm mục đích phát triển năng lực tự học, sáng tạo , tự học , tự giác, tích cực

Nắm vững k/n và qui định về mặt phẳng toạ độ. Làm bài 33, 34, 35 SGK

**LUYỆN TẬP BẰNG NHAU CỦA TAM GIÁC CẠNH CẠNH CẠNH**

**Bài 20 /115SGK**

|  |  |
| --- | --- |
|  GT | (O,r)  Ox = (O,r)  Oy = (A,r’)  (B,r') =  |
| KL | Oc laø phaân giaùc  |

 *Chöùng minh*

Noái AC vaø BC. Xeùt ΔOAC vaø ΔOBC coù:

OA = OB (cuøng baèng r)

AC = BC(cuøng baèng r)

=>ΔOAC = ΔOBC

OC chung (c.c.c)

 =>  =  (1)

OC naèm giöõa 2 tia Ox, Oy (2)

Töø (1) vaø (2) => OC laø phaân giaùc xy

**Bài 22/sgk-115:**



Cm: :

Xét OBC và ADE có

 OB = AE (= r)

 OC = AD (= r)

 BC = DE (gt)



Vậy:  (đpcm).

**Bài 23/sgk-116:**



Cminh:

Xét ABC và ADB có

 AC = AD (= 2cm)

 BC = BD (= 3cm)

 AB: cạnh chung.



Mà tia AB nằm giữa hai tia AC, AD

Nên AB là tia phân giác của .

***Vận dụng:***

Làm các bài tập, học lí thuyết. Xem trước bài : trường hợp bằng nhau thứ hai của tam giác

§5. TRƯỜNG HỢP BẰNG NHAU THỨ BA CỦA TAM GIÁC GÓC - CẠNH - GÓC (G.C.G)

**1. Vẽ tam giác biết hai cạnh và góc xen giữa**

\* Bài toán : Vẽ tam giác ABC, biết AB = 2cm , BC = 3cm , 

\* Cách vẽ: sgk/117



\* Lưu ý: Góc B là góc xen giữa hai cạnh AB và BC

**2. Trường hợp bằng nhau cạnh . góc . cạnh**

\* Bài toán 2: Vẽ tam giác

 A’B’C’ biết A’B’ = 2cm ,

 B’C’ = 3cm , 

Đo AC = A’C’

**=>** ΔABC = ΔA’B’C’

\* T/c (SGK)

ΔABC và ΔA’B’C’ có

AC = A’C’

 =’ => ΔABC=ΔA’B’C’ (c.g.c)

**2** ΔABC = ΔADC vì có:

 BC = DC



AC là cạnh chung

**3. Hệ quả:**

 ?3

****

ΔABC và ΔDEF có :

AB = DE



AC = DF

=> ΔABC = ΔDEF (c.g.c)

\* Hệ quả: (SGK - 118)

***Luyện tập***

**Bài 25/118 sgk**

H.82 : ΔABD = ΔAED vì có :

AB = AE, , AD là cạnh chung

H.83 : ΔIKG = ΔHGK vì có :

IK = GH,  , GK: C¹nh chung

H.84 : Hai tam giác không bằng nhau vì cặp góc bằng nhau không xen giữa hai cặp cạnh bằng nhau.

Củng cố và vận dụng các kiến thức đã học trong bài. Áp dụng vào bài tập cụ thể

Làm bài 24,25,26/ sgk